

Số: /2023/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định giá đất cụ thể để tính tiền cho một số trường hợp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 6 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 237/TTr-STNMT ngày 27 tháng 5 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường và Báo cáo số 123/BC-STP ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể để tính tiền cho các trường hợp quyết định tại Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 6/5/2023 của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung, điều kiện, thời gian ủy quyền.

1. Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc:

a) Quyết định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư; tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho hộ gia

đình, cá nhân; xác định giá đất đối với diện tích vượt hạn mức khi nhà nước công nhận quyền sử dụng đất ở cho hộ gia đình, cá nhân; xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân.

b) Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá đất, thành viên Hội đồng bao gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ tịch hội đồng và lãnh đạo cơ quan tài chính cấp huyện làm thường trực Hội đồng; lãnh đạo cơ quan tài nguyên và môi trường, các cơ quan chuyên môn cấp huyện có liên quan và lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất; tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất hoặc chuyên gia về giá đất và các thành viên khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định. Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức xác định giá đất.

2. Điều kiện để thực hiện nội dung ủy quyền:

a) Về nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn ngân sách hàng năm cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

b) Về nhân lực thực hiện nhiệm vụ ủy quyền: sử dụng từ nguồn biên chế công chức-viên chức của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

3. Thời gian ủy quyền: Từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến khi có quyết định mới thay thế.

Điều 2. Trách nhiệm của các sở, ngành.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì hướng dẫn hoặc tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các vướng mắc trong việc tổ chức xác định giá cụ thể khi Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đề xuất, báo cáo;

b) Thực hiện kiểm tra và định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nội dung ủy quyền của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để báo cáo, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các vướng mắc phát sinh.

2. Sở Tài chính:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí thuê tư vấn đảm bảo theo các quy định hiện hành; Định kỳ kiểm tra việc sử dụng nguồn kinh phí thuê tư vấn đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả;

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc bố trí nguồn kinh phí cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền.

3. Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố:

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban Nhân dân tỉnh và trước pháp luật trong thực hiện các nội dung được ủy quyền;

b) Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan chuyên môn thuộc cấp mình tổ chức thực hiện quy trình, trình tự, phương pháp xác định giá

đất cụ thể cho các trường hợp được ủy quyền theo các quy định pháp luật đất đai hiện hành trên cơ sở thẩm quyền được quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 6 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể.

c) Chủ động bố trí nhân lực và đề xuất nguồn kinh phí để thực hiện các nội dung được ủy quyền đảm bảo theo quy định hiện hành.

d) Định kỳ hàng năm (ngày 15 tháng 12) báo cáo kết quả thực hiện việc xác định giá đất cụ thể trên địa bàn, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, đánh giá báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 06 năm 2023.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định giá thu tiền sử dụng đất khi giao đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, Tài chính; Tư pháp; Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh; Báo Vĩnh Phúc; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Cổng TT giao tiếp điện tử tỉnh;UBMTTQVN;
- Chánh, Phó VPUBND tỉnh;
- CVNCTH;
- Lưu: VT.
- (L b),

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khước